

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Đinh tán 6mm 90116-K0A-E11
HONDA AIR BLADE 125, AIR
BLADE 150, AIR BLADE 160,
CB 300, REBEL 1100, REBEL
300, REBEL 500, SH MODE,
SUPER CUB, VARIO 160,
VISION 110

Mã sản phẩm 90116K0AE11 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe
AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB1000R, CB300R,
CB350 H'NESS, CB500F, CB650R, CBR150R, CBR500R,
CBR650R, NX500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH
MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã 90116K0AE11 — thương hiệu
HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 125/150, AIR
BLADE 125/160, CB1000R, CB300R, CB350 H'NESS,
CB500F, CB650R, CBR150R, CBR500R, CBR650R,
NX500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE,
SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WINNER X.
Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV
Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/dinh-tan-6mm-90116-k0a-e11-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110--90116K0AE11> — mở link hoặc quét
QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn
cập nhật mới nhất.

Đinh tán 6mm 90116-K0A-E11 HONDA AIR
BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE
160, CB 300, REBEL 1100, REBEL 300,
REBEL 500, SH MODE, SUPER CUB, VARIO
160, VISION 110



SKU	90116K0AE11
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB1000R, CB300R, CB350 H'NESS, CB500F, CB650R, CBR150R, CBR500R, CBR650R, NX500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WINNER X
Năm	AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 CB1000R: 2023 CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024, 2025,2026 CB350 H'NESS: 2024 CB500F: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB650R: 2021 CBR150R: 2021 CBR500R: 2019,2021 CBR650R: 2019 NX500: 2025 REBEL 1100: 2022,2023 REBEL 300 REBEL 500: 2021,2023 SH MODE: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SUPER CUB C125: 2018,2019 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WINNER X: 2022,2023,2024,2025,2026
ĐVT	Cái
Giá lẻ	32.410đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	12,964đ	-60%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	13,627đ	-58%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	14,471đ	-55.4%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	15,315đ	-52.7%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	32,410đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 90116K0AE11 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG E-23 BỘ HỌNG GA/KIM PHUN XĂNG (IN) HONDA CT125 2026** — HONDA · CT125 · 2026 · *CATALOGUE CT125 (2026) · chi tiết số 13*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-23-bo-hong-gakim-phun-xang-in-honda-ct125-2026--EPCDOVD2026H0000071>
2. **BỘ PHỤ TÙNG E-23-1 BỘ HỌNG GA/KIM PHUN XĂNG (KO,NZ) HONDA CT125 2026** — HONDA · CT125 · 2026 · *CATALOGUE CT125 (2026) · chi tiết số 16*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-23-1-bo-hong-gakim-phun-xang-konz-honda-ct125-2026--EPCDOVD2026H0000072>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CHẮN BÙN TRƯỚC HONDA SUPER CUB C125** — HONDA · SUPER CUB C125 · 2018,2019 · *CATALOGUE SUPER CUB C125 · chi tiết số 8*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-chan-bun-truoc-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001792>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE MẶT NẠ TRƯỚC HONDA AIR BLADE 125 - 150** — HONDA · AIR BLADE · 2020 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+) · chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-mat-na-truoc-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001635>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE MẶT NẠ TRƯỚC HONDA SH MODE** — HONDA · SH MODE · 2020 · *CATALOGUE SH MODE (07/2020+) · chi tiết số 20*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-mat-na-truoc-honda-sh-mode--EPCDOV0001582>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỐP TRƯỚC HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+)** — HONDA · AIR BLADE · 2023 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) · chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003204>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỐP TRƯỚC HONDA VARIO 160 (2023)** — HONDA · VARIO · 2023 · *CATALOGUE VARIO 160 (2023) · chi tiết số 10*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-honda-vario-160-2023--EPCDOV0003176>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỐP TRƯỚC HONDA VISION 110 (2023)** — HONDA · VISION · 2023 · *CATALOGUE VISION 110 (2023) · chi tiết số 7*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-honda-vision-110-2023--EPCDOV0003515>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỐP TRƯỚC VISION 110 (2025)** — HONDA · VISION · 2025 · *CATALOGUE VISION 110 (2025) · chi tiết số 7*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-vision-110-2025--EPCDOV0005953>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE ỐP TRONG HONDA VARIO 160 (2023)** — HONDA · VARIO · 2023 · *CATALOGUE VARIO 160 (2023) · chi tiết số 10*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-op-trong-honda-vario-160-2023--EPCDOV0003467>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem

nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 90116K0AE11. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 90116K0AE11*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Đinh tán 6mm 90116-K0A-E11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (90116K0AE11) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/dinh-tan-6mm-90116-k0a-e11-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110--90116K0AE11>

MLA (9th ed.):

"Đinh tán 6mm 90116-K0A-E11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (90116K0AE11) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/dinh-tan-6mm-90116-k0a-e11-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110--90116K0AE11>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Đinh tán 6mm 90116-K0A-E11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (90116K0AE11) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/dinh-tan-6mm-90116-k0a-e11-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110--90116K0AE11>.

Tài liệu này

Đinh tán 6mm 90116-K0A-E11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (90116K0AE11) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.